TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CAO LÃNH** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 91/2018/QĐST-DS	*Cao Lãnh, ngày 01 tháng 8 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 24 tháng 7 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 326/2018/TLST-DS ngày 23 tháng 5 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự kHg vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn**:** Ông **Vương Phước N,** sinh năm 1965.

Địa chỉ: Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

Bị đơn: 1. Anh **Lê Hoàng H**, sinh năm 1988.

2. Anh **Lê Hoàng Hôn E**, sinh năm 1990

3. Bà **Huỳnh Thị Cẩm V**, sinh năm 1968

4. Ông **Lê Văn B**, sinh năm 1968.

Anh Hoàng H và ông B ủy quyền cho anh Lê Hoàng Hôn E.

Cùng địa chỉ: Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà **Trần Thị Đ,** sinh năm 1966.

Cùng địa chỉ: Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Lê Hoàng H, anh Lê Hoàng Hôn E, bà Huỳnh Thị Cẩm V và ông Lê Văn B đồng ý trả cho ông Vương Phước N số tiền 70.000.000 (Bảy mươi triệu) đồng, kHg yêu cầu tính lãi.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc từ ngày có đơn yêu cầu thì hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền,

hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu thêm khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự

Về án phí:

Ông Vương Phước N đồng ý nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm là 875.000 (Tám trăm bảy mươi lăm nghìn) đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 3.300.000 (Ba triệu ba trăm nghìn) mà ông N đã nộp theo biên lai thu tiền số 04711 ngày 22/5/2018 và biên lai thu tiền số 0000313 ngày 15/6/2018 của Chi cục Thi hành án huyện Cao Lãnh. Ông N được nhận lại 2.425.000 (Hai triệu bốn trăm hai mươi lăm nghìn) đồng.

Anh Lê Hoàng H, anh Lê Hoàng Hôn E, bà Huỳnh Thị Cẩm V và ông Lê Văn B đồng ý nộp 875.000 (tám trăm bảy mươi lăm nghìn) đồng tiền án phí sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và kHg bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND HCL;
- CC THADS HCL;
- TAND tỉnh ĐT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Trần Văn Đô